

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 167/2025/HNGĐ-ST

Ngày 21/4/2025

V/v xác định cha cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Phương Lan

Bà Vũ Thị Kim Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký TAND quận B.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 559/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/4/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1991; Căn cước công dân số 001191030402; Nơi thường trú: Số 21 ngõ 112, tổ dân phố P1, phường P2, quận B, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1985; Căn cước công dân số 001085011940; Nơi thường trú: Tổ dân phố X 5, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Quang H; sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 4, xã T1, thành phố H1, tỉnh H1; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, Bộ Công an; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về xác định cha cho con ngày 01/11/2024 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Bích P trình bày:

Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Vũ Đình T có quan hệ tình cảm trong khi bà sống ly thân đang làm thủ tục ly hôn với ông Lê Quang H. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh H1 ghi nhận: Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Lê Quang H thuận tình ly hôn; Ông H, bà P có hai con chung là Lê Thị U và Lê Quang A. Ngày 14/8/2024, bà P sinh 01 con; giới tính: Nam; theo Giấy chứng sinh số 539 – quyền số: 06 của Bệnh viện E - là con đẻ của bà P và ông T. Tại giấy chứng sinh đã ghi nhận: Bà Nguyễn Thị P, ngày sinh: 22/4/1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố P1, phường P2, quận B, thành phố Hà Nội là mẹ, phần họ và tên cha để trống. Cháu bé chưa có

tên dự kiến. Sau khi sinh con, bà P trực tiếp nuôi con và cháu bé có tên thường gọi là Vũ Đình L.

Theo Phiếu kết quả phân tích ADN số : KQ 2401476 ngày 19/8/2024 của Công ty CP Dịch vụ phân tích di truyền (GENTIS) về kết quả phân tích mẫu ADN của hai người là Vũ Đình T, sinh ngày 21/07/1985 (Cha giả định); Căn cước công dân số 001085011940 và Vũ Đình L, ngày sinh 14/08/2024 (Con), Hội đồng khoa học Công ty CP Dịch vụ phân tích di truyền kết luận: Ông T và cháu L CÓ quan hệ huyết thống CHA – CON.

Để bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho con đẻ của bà P là cháu Vũ Đình L theo quy định pháp luật, bà P yêu cầu Toà án xác định quan hệ cha con giữa ông Vũ Đình T và cháu Vũ Đình L (tên thường gọi), ngày sinh 14/08/2024 theo Giấy chứng sinh số 539 – quyền số: 06 của Bệnh viện E.

Tại đơn đề nghị ngày 02/4/2025, bà P đề nghị Tòa án sửa đổi tên cháu Vũ Đình Hoàng L theo tên thường gọi hàng ngày bằng tên dự kiến là Vũ Nguyễn O để tránh việc trùng tên với người thân thích trong gia đình.

Tại bản tự khai ngày 02/04/2025 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn – ông Vũ Đình T trình bày:

Năm 2024, ông T và bà P có quan hệ tình cảm và ngày 14/8/2024, bà P sinh con trai có tên thường gọi là Vũ Đình L theo Giấy chứng sinh số 539 – quyền số: 06 của Bệnh viện E. Ông T đã đi giám định ADN để xác định quan hệ cha con với cháu L và kết luận là ông với cháu L có quan hệ cha – con. Để bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho cháu L, ông T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P, xác định ông T là cha đẻ của cháu Vũ Đình L theo Giấy chứng sinh số 539 – quyền số: 06 của Bệnh viện E.

Ông T dự kiến đặt tên con chung của ông và bà P là Vũ Nguyễn Gia O để tránh trùng tên với người thân trong gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Lê Quang H trình bày: Ông ly hôn với bà Nguyễn Thị P ngày 12/6/2024. Thời điểm giải quyết ly hôn, bà P đang có thai nhưng ông không biết bố đứa trẻ là ai vì ông và bà P đã không còn tình cảm với nhau từ lâu. Ông H không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì đến cháu bé bà P sinh ra sau khi ly hôn với ông. Ông H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ việc vắng mặt ông H. Ông H đề nghị Tòa án không gửi các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông H.

*** Kết luận giám định gen:** Tòa án đã quyết định trưng cầu giám định sinh học ADN, trưng cầu Công ty Cổ phần y dược Phacogen xác định huyết thống giữa ông Vũ Đình T và cháu Vũ Nguyễn O. Phiếu kết quả phân tích ADN số A4.022 ngày 03/04/2025 của Công ty Cổ phần y dược Phacogen đã kết luận: Ông Vũ Đình T và cháu Vũ Đình L **CÓ quan hệ huyết thống: CHA – CON.**

Tại phiên tòa:

- Bà P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xác định cháu Vũ Nguyễn O là con đẻ của ông Vũ Đình T.

- Ông Vũ Đình T đề nghị Tòa án xác định cháu Vũ Nguyễn O là con đẻ của ông.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận B phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, lập hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định, đúng hạn; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã chấp hành các quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 89 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Xác định cháu Vũ Nguyễn O là con đẻ của ông Vũ Đình T; Bà P được miễn án phí hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án hôn nhân gia đình có tranh chấp về xác định cha cho con. Ông Vũ Đình T, bị đơn trong vụ án cư trú tại phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại khoản 4 Điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc xét xử vắng mặt ông Lê Quang H: Ông H xác định không có quyền, nghĩa liên quan trong vụ án vì ông không phải là cha của con do bà P sinh ra sau khi ly hôn với ông. Ông H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ông. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P là xác nhận cháu Vũ Đình L, là con đẻ của ông T thấy: Ngày 12/6/2024, bà Nguyễn Thị P và ông Lê Quang H thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 17/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh H1 và ông H, bà P xác định có hai con chung là Lê Thị U và Lê Quang A. Trước khi li hôn với ông H, bà P đã mang thai cháu Vũ Đình L với ông Vũ Đình T. Ngày 14/8/2024, bà P sinh 01 con; giới tính: Nam; cân nặng: 2900gram theo Giấy chứng sinh số 539 – quyển số: 06 của Bệnh viện E (Mã GCS: 00539.GCS.01007.24). Do cháu bé chưa được khai sinh nên tên thường gọi ở nhà là Vũ Đình L và bà P, ông T dự kiến tên khai sinh của cháu bé là Vũ Nguyễn O. Phiếu kết quả phân tích ADN số A4.022 ngày 03/04/2025 của Công ty Cổ phần y dược

Phacogen đã kết luận: “Ông Vũ Đình T và cháu Vũ Đình L **CÓ quan hệ huyết thống: CHA - CON**”.

Mặc dù tại khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Con sinh do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng...*” nhưng căn cứ vào lời khai của các đương sự, kết quả phân tích ADN và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, đủ căn cứ xác định quan hệ huyết thống cha – con của ông Vũ Đình T và cháu Vũ Nguyễn O.

Từ những nhận định trên, căn cứ Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về việc xác định cháu Vũ Nguyễn O là con đẻ của ông Vũ Đình T.

[3] Về án phí: Bà P được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do người con bà yêu cầu xác nhận cha chưa thành niên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng : Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xác định cha cho con của bà Nguyễn Thị P.

3. Xác định ông Vũ Đình T là cha đẻ của cháu Vũ Nguyễn O (Tên dự kiến), sinh ngày 14/8/2024 tại Bệnh viện E theo Giấy chứng sinh số 539 – quyển số: 06 ngày 15/08/2024 của Bệnh viện E (Mã GCS: 00539.GCS.01007.24).

4. Về án phí : Bà P được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan